

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 203/2016/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 26 tháng 4 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**Về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh**

|                      |                  |
|----------------------|------------------|
| SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NAM |                  |
| <b>ĐẾN</b>           | Số: 14.65        |
|                      | Ngày: 12-05-2016 |

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý sử dụng đất trồng lúa;

Sau khi xem xét Tờ trình số 1667/TTr-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 18/BC-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2016 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh với những nội dung sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định mức tiền phải nộp khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp và chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa.

Đất chuyên trồng lúa nước là đất trồng được hai vụ lúa nước trở lên trong năm.

**2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp (gọi

1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions and activities. It emphasizes that this is crucial for ensuring transparency and accountability in the organization's operations.

2. The second part of the document outlines the various methods and tools used to collect and analyze data. It highlights the need for consistent and reliable data collection processes to support effective decision-making.

3. The third part of the document focuses on the role of technology in modern data management. It discusses how advanced software solutions can streamline data collection, storage, and analysis, leading to more efficient and accurate results.

4. The fourth part of the document addresses the challenges associated with data management, such as data security, privacy concerns, and the integration of data from multiple sources. It provides strategies to overcome these challenges and ensure the integrity of the data.

5. The fifth part of the document discusses the importance of data governance and the establishment of clear policies and procedures. It emphasizes that strong data governance is essential for maintaining the quality and reliability of the data used in the organization.

6. The sixth part of the document explores the role of data in driving innovation and growth. It highlights how data-driven insights can identify new market opportunities, improve product offerings, and enhance customer experiences.

7. The seventh part of the document discusses the importance of data literacy and training for all employees. It emphasizes that having a data-driven culture is essential for the organization to fully leverage its data assets.

8. The eighth part of the document addresses the ethical implications of data management and the need for responsible data practices. It discusses how organizations can ensure that their data practices are transparent, fair, and compliant with relevant regulations.

9. The ninth part of the document discusses the future of data management and the emerging trends in the field. It highlights the potential of artificial intelligence, machine learning, and big data to revolutionize data management and analysis.

10. The tenth part of the document provides a conclusion and summarizes the key findings of the report. It reiterates the importance of data management and the need for a strategic approach to harness the power of data for the organization's success.

11. The eleventh part of the document includes a list of references and sources used in the report. It provides a comprehensive list of books, articles, and other resources that were consulted during the research process.

12. The twelfth part of the document includes a list of appendices and supplementary information. It provides additional data, charts, and tables that support the findings and conclusions of the report.

13. The thirteenth part of the document includes a list of contact information and a disclaimer. It provides details on how to reach the authors and a statement regarding the accuracy and liability of the report's content.

chung là người sử dụng đất); cơ quan, đơn vị có liên quan đến thu, nộp, quản lý, sử dụng tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.

### 3. Mức thu và thời gian thực hiện

#### a) Mức thu

Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa = 70% x Diện tích x Giá của loại đất trồng lúa

Trong đó:

Diện tích: Là phần diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang đất phi nông nghiệp ghi cụ thể trong quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp của cơ quan có thẩm quyền;

Giá của loại đất trồng lúa: Tính theo Bảng giá đất đang được áp dụng tại thời điểm giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

b) Thời gian thực hiện: Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015 (theo quy định tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 18/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính).

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý cụ thể đối với những trường hợp giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất phát sinh trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2015 đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

#### 4. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng

a) Người sử dụng đất có trách nhiệm kê khai số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng, lúa phải nộp, tương ứng với diện tích đất chuyên trồng lúa nước được Nhà nước giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng đất.

b) Cơ quan tài chính phối hợp với cơ quan tài nguyên môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ bản kê khai của người sử dụng đất xác định và tổ chức thu khoản tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa nộp vào ngân sách tỉnh, hạch toán theo mục lục ngân sách hiện hành.

c) Ủy ban nhân dân tỉnh quy định phương thức xác định số tiền nộp; trách nhiệm của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, người sử dụng đất và thời hạn nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa.

d) Quản lý và sử dụng: Ủy ban nhân dân các cấp sử dụng khoản tiền thu từ bảo vệ, phát triển đất lúa và nguồn kinh phí được hỗ trợ theo quy định tại Khoản 2, Điều 7, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa phù hợp với điều kiện của địa phương; các nội dung chi thực hiện theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Khóa VIII, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2016 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày được thông qua. <sup>NA</sup>

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Các Bộ: TC; NN&PTNT; TN&MT;
- Cục KT VBQPFL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- TTXVN tại Q.Nam;
- Báo Q.Nam, Đài PT-TH Q.Nam;
- CPVP, CV;
- Lưu: VT, CTHĐ(Bình).

**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Ngọc Quang*

**Nguyễn Ngọc Quang**